BẢNG THUYẾT MINH, SO SÁNH NỘI DUNG QUY ĐỊNH TẠI DỰ THẢO THÔNG TƯ VỚI NỘI DUNG QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 26/2013/TT-NHNN (ĐÃ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)

Quy định tại Thông tư số 26/2013/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)	Quy định tại dự thảo Thông tư	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điều 2.Định kỳ hằng tháng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước sử dụng mẫu Bảng kê từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 07 và Phụ lục số 09, 11 ban hành kèm theo Thông tư này để tính, thu phí dịch vụ thanh toán và tổng hợp số liệu thu phí dịch vụ thanh toán theo mẫu Phụ lục số 08, 12 ban hành kèm theo Thông tư này; Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước sử dụng mẫu Bảng kê Phụ lục số 10 để tính và thu phí dịch vụ thanh toán quốc tế. Trường hợp số dư trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của đối tượng trả phí tại Ngân hàng Nhà nước không đủ để thực hiện ghi Nợ tài khoản và thu phí, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước (đối với phí duy trì số dư tiền gửi trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ quy định tại Điều 1b Thông tư này) và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước (đối với phí dịch vụ thanh toán quốc tế tại Phần IV Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư này) tính quy đổi số phí phải thu ra Đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá hạch toán tại Ngân hàng Nhà nước của ngày thu phí, sau đó ghi Nợ vào tài khoản thanh toán bằng VND của đối tượng trả phí để thực hiện thu phí.	**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 củaThông tư số 26/2013/TT-NHNN** **“Điều 2.** Định kỳ hằng tháng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực, Sở Giao dịch sử dụng mẫu Bảng kê từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 07 và Phụ lục số 09, 11 ban hành kèm theo Thông tư này để tính, thu phí dịch vụ thanh toán và tổng hợp số liệu thu phí dịch vụ thanh toán theo mẫu Phụ lục số 08, 12 ban hành kèm theo Thông tư này; Cục Quản lý Ngoại hối sử dụng mẫu Bảng kê Phụ lục số 06, 10 để tính, thu phí dịch vụ thanh toán từng lần, phí dịch vụ thanh toán quốc tế và tổng hợp số liệu thu phí dịch vụ thanh toán theo mẫu Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp số dư trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của đối tượng trả phí tại Ngân hàng Nhà nước không đủ để thực hiện ghi Nợ tài khoản và thu phí, Sở Giao dịch (đối với phí duy trì số dư tiền gửi trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ quy định tại Điều 1b Thông tư này) và Cục Quản lý Ngoại hối (đối với phí dịch vụ thanh toán từng lần tại mục 3 Phần III và phí dịch vụ thanh toán quốc tế tại Phần IV Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư này) tính quy đổi số phí phải thu ra Đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá hạch toán tại Ngân hàng Nhà nước của ngày thu phí, sau đó ghi Nợ vào tài khoản thanh toán bằng VND của đối tượng trả phí để thực hiện thu phí.”.	Để phù hợp với thực tiễn triển khai tại NHNN và tên gọi của các đơn vị NHNN quy định tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung).

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ THANH TOÁN QUA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM *(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*	**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN** 1. Thay thế cụm từ "Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" bằng cụm từ "Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực" tại Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN. 2. Thay thế cụm từ "Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước" bằng cụm từ "Cục Quản lý ngoại hối" tại phần IV "Phí dịch vụ thanh toán quốc tế" tại Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN. 3. Bổ sung cụm từ "Cục Quản lý ngoại hối" tại cột đơn vị thu phí của Mục 3 "Phí giao dịch thanh toán từng lần qua tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước" tại Phần III "Phí dịch vụ thanh toán trong nước" Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN.	Sửa lại tên gọi của các đơn vị NHNN cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung) và bổ sung đối tượng thu phí dịch vụ thanh toán từng lần qua tài khoản tiền gửi tại NHNN cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ của các đơn vị NHNN.
Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thanh toán và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước và các tổ chức khác sử dụng dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm về tổ chức thi hành Thông tư này./.	**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Thông tư số 26/2013/TT-NHNN** **"Điều 4.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này."	Điều chỉnh tên của các đơn vị để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị NHNN tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung).
Phụ lục số 04, 05, 08	**Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN** 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 04 như sau: Thay thế cụm từ "Sở Giao dịch NHNN" bằng cụm từ "Sở	Điều chỉnh tên của các đơn vị để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị NHNN tại Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 quy định chức năng,

	Giao dịch" tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN. 2. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 05 Thay thế cụm từ "Sở Giao dịch NHNN" bằng cụm từ "Sở Giao dịch" tại Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN. 3. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 08 Thay thế cụm từ "Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" bằng cụm từ "Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực" tại Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN.	nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung).
Điều 3. 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2014. 2. Quyết định số 50/2007/QĐ-NHNN ngày 28/12/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành mức thu phí dịch vụ thanh toán qua tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.	**Điều 5. Điều khoản thi hành** 1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày ...../11/2026. 2. Bãi bỏ quy định tại Điều 8 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước/.	Bãi bỏ Điều 8 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN do Điều 8 Thông tư 12/2023/TT-NHNN đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này.